

**DANH MỤC TIÊU CHUẨN VIỆT NAM HIỆN HÀNH
VỀ TẢI TRỌNG, KHẢO SÁT, THIẾT KẾ KẾT CẤU,
THÍ NGHIỆM CỌC, NỀN ĐẤT & MẶT ĐƯỜNG
(TCVN, TCXD & TCXDVN: 1982 – 2025)**

(CDDo cập nhật ngày 20/10/2025)

Ký hiệu Tiêu chuẩn	Tên Tiêu chuẩn
KHẢO SÁT XÂY DỰNG	
TCVN 8303:2022	Quy trình khảo sát, đánh giá diễn biến lòng sông, bờ biển
TCVN 9363:2012	Khảo sát cho xây dựng - Khảo sát địa kỹ thuật cho nhà cao tầng
TCVN 9378:2012	Khảo sát đánh giá tình trạng nhà và công trình xây gạch đá
TCVN 9381:2012	Hướng dẫn đánh giá mức độ nguy hiểm của kết cấu nhà
TCVN 9402:2012	Hướng dẫn kỹ thuật công tác địa chất công trình cho xây dựng trong vùng các-tơ
TCVN 9437:2012	Khoan thăm dò địa chất công trình
TCVN 9846:2013	Quy trình thí nghiệm xuyên tĩnh có đo áp lực nước rỗng (CPTu)
TCVN 12635-6:2023	Công trình quan trắc khí tượng thủy văn – Phần 6: Mật độ trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia
TCVN 12636-1:2019	Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 1: Quan trắc khí tượng bề mặt
TCVN 12636-2:2019	Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 2: Quan trắc mực nước và nhiệt độ nước sông
TCVN 12636-3:2019	Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 3: Quan trắc hải văn
TCVN 12636-4:2020	Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 4: Quan trắc bức xạ mặt trời
TCVN 12636-5:2020	Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 5: Quan trắc tổng lượng ôzôn khí quyển và bức xạ cực tím
TCVN 12636-6:2020	Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 6: Quan trắc thám không vô tuyến
TCVN 12636-7:2020	Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 7: Quan trắc gió trên cao
TCVN 12636-8:2020	Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 8: Quan trắc lưu lượng nước sông vùng không ảnh hưởng thủy triều
TCVN 12636-9:2020	Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 9: Quan trắc lưu lượng nước sông vùng ảnh hưởng thủy triều

TCVN 12636-14:2023	Quan trắc khí tượng thủy văn – Phần 14: Chinh biên tài liệu mực nước và nhiệt độ nước sông
TCVN 12636-15:2023	Quan trắc khí tượng thủy văn – Phần 15: Chinh biên tài liệu lưu lượng nước sông vùng không ảnh hưởng thủy triều
TCVN 12636-16:2024	Quan trắc khí tượng thủy văn – Phần 16: Chinh biên tài liệu lưu lượng nước sông vùng ảnh hưởng thủy triều
TCVN 12636-17:2024	Quan trắc khí tượng thủy văn – Phần 17: Chinh biên tài liệu lưu lượng chất lơ lửng nước sông
TCVN 12636-18:2025	Quan trắc khí tượng thủy văn – Phần 18: Điều tra lũ vùng sông không ảnh hưởng thủy triều
TCVN 12904:2020	Yếu tố khí tượng thủy văn - Thuật ngữ và định nghĩa
TCVN 13345:2021	Trạm khí tượng thủy văn tự động - Hồ sơ kỹ thuật điện tử
TCVN 14281-1:2024	Lập bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1:25 000 và 1:50 000 – Phần 1: Yêu cầu chung
TCVN 14281-2:2024	Lập bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1:25 000 và 1:50 000 – Phần 2: Yêu cầu đối với lập, thi công đề án
TCVN 14281-3:2024	Lập bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1:25 000 và 1:50 000 – Phần 3: Yêu cầu đối với bố trí lỗ khoan và cấu trúc lỗ khoan
TCVN 14281-4:2024	Lập bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1:25 000 và 1:50 000 – Phần 4: Yêu cầu đối với quan trắc động thái nước
TCVN 14282-1:2024	Lập bản đồ địa chất thủy văn – Hút nước thí nghiệm – Phần 1: Yêu cầu chung
TCVN 14282-2:2024	Lập bản đồ địa chất thủy văn – Hút nước thí nghiệm – Phần 2: Xác định sơ đồ đặc trưng, mức độ tác động và thời lượng hút nước
TCVN 14282-3:2024	Lập bản đồ địa chất thủy văn – Hút nước thí nghiệm – Phần 3: Tiến hành hút nước
TCVN 14282-4:2024	Lập bản đồ địa chất thủy văn – Hút nước thí nghiệm – Phần 4: Công tác chỉnh lý tài liệu hút nước
TCVN 14419:2025	Lập bản đồ địa chất công trình – Yêu cầu chung trong điều tra cơ bản địa chất
TCVN 14420:2025	Lập bản đồ địa chất công trình – Yêu cầu trong công tác thăm dò khoáng sản
TCVN 14421:2025	Lập bản đồ địa chất thủy văn – Yêu cầu trong công tác thăm dò khoáng sản
TCVN 14422-1:2025	Điều tra địa chất vùng biển nông ven bờ (0m đến 30m nước) tỷ lệ 1:100.000 và 1:50.000 – Phần 1: Yêu cầu chung
TCVN 14422-2:2025	Điều tra địa chất vùng biển nông ven bờ (0m đến 30m nước) tỷ lệ 1:100.000 và 1:50.000 – Phần 2: Các giai đoạn thực hiện

TCVN 14422-3:2025 Điều tra địa chất vùng biển nông ven bờ (0m đến 30m nước) tỷ lệ 1:100.000 và 1:50.000 – Phần 3: Thành lập các loại bản đồ

TCVN 14422-4:2025 Điều tra địa chất vùng biển nông ven bờ (0m đến 30m nước) tỷ lệ 1:100.000 và 1:50.000 – Phần 4: Điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản

TẢI TRỌNG – SỐ LIỆU KHÍ HẬU – CƠ SỞ THIẾT KẾ

TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động

TCVN 4088:1997 Số liệu khí hậu dùng trong thiết kế xây dựng

TCVN 6203:2012 Cơ sở để thiết kế kết cấu - Các ký hiệu - Ký hiệu quy ước chung

NỀN & MÓNG, MÓNG CỌC, MÓNG CẦN TRỤC THÁP, TUY NEN, TƯỜNG BARRETE

TCVN 7888:2014 Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước

TCVN 9355:2012 Gia cố nền đất yếu bằng bậc thấm thoát nước

TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình

TCVN 9379:2012 Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán

TCVN 9403:2012 Gia cố nền đất yếu - Phương pháp trụ đất xi măng

TCVN 9844:2013 Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu vải địa kỹ thuật trong xây dựng nền đắp trên đất yếu

TCVN 10304:2025 Thiết kế móng cọc

TCVN 10544:2014 Ô ngăn hình mạng trong xây dựng hạ tầng công trình - Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu

TCVN 11197:2015 Cọc thép - Phương pháp chống ăn mòn - Yêu cầu và nguyên tắc lựa chọn

TCVN 11520:2016 Móng cọc vít có cánh đơn ở mũi – Yêu cầu thiết kế

TCVN 13957:2024 Tuy nen kỹ thuật – Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu

TCVN 14212:2024 Móng cần trục tháp – Thiết kế, thi công và nghiệm thu

TCVN 14213-1:2024 Tường Barrete – Phần 1: Yêu cầu thiết kế thi công

TCVN 14213-2:2024 Tường Barrete – Phần 2: Yêu cầu kỹ thuật thi công và nghiệm thu

TCVN 14393:2025 Nhà và công trình trong vùng khai thác mỏ và đất lún ướt – Yêu cầu thiết kế

TCXD 189:1996 Móng cọc tiết diện nhỏ. Tiêu chuẩn thiết kế

TCXD 195:1997 Nhà cao tầng. Thiết kế cọc khoan nhồi

KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP

TCVN 5574:2018	Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép
TCVN 5718:1993	Mái và sàn bê tông cốt thép trong công trình xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật chống thấm nước
TCVN 8163:2009	Thép cốt bê tông - Mối nối bằng ống ren
TCVN 9344:2012	Kết cấu bê tông cốt thép - Đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu chịu uốn trên công trình bằng phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh
TCVN 9345:2012	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt dưới tác động của khí hậu nóng ẩm
TCVN 9384:2012	Bảng chắn nước dùng trong mối nối công trình xây dựng - Yêu cầu sử dụng.
TCVN 9390:2012	Thép cốt bê tông - Mối nối bằng dập ép ống - Yêu cầu thiết kế thi công và nghiệm thu
TCVN 9391:2012	Lưới thép hàn dùng trong kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế, thi công lắp đặt và nghiệm thu
TCVN 9392:2012	Thép cốt bê tông - Hàn hồ quang
TCXD 198:1997	Nhà cao tầng. Thiết kế kết cấu bê tông cốt thép toàn khối

KẾT CẤU THÉP – HỆ VÁCH KÍNH

TCVN 5575:2024	Thiết kế kết cấu thép
TCVN 12705-3:2021	Sơn và vecni – Bảo vệ chống ăn mòn kết cấu thép bằng các hệ sơn bảo vệ – Phần 3: Các lưu ý trong thiết kế
TCVN 13604:2023	Thanh trong khung thép không chịu lực – Yêu cầu kỹ thuật
TCVN 13331:2025	Hệ vách kính – Thiết kế, thi công và nghiệm thu

CÔNG TRÌNH CHỊU ĐỘNG ĐẤT

TCVN 8629:2010	Rung động và chấn động. Hướng dẫn đánh giá phản ứng của cư dân trong các công trình cố định đặc biệt những công trình nhà cao tầng và công trình biển chịu chuyển động lắc ngang tần số thấp (từ 0,063 Hz đến 1 Hz)
TCVN 9386-1:2012	Thiết kế công trình chịu động đất - Phần 1: Quy định chung, tác động động đất và quy định đối với kết cấu nhà
TCVN 9386-2:2012	Thiết kế công trình chịu động đất - Phần 2: Nền móng, tường chắn và các vấn đề địa kỹ thuật

KẾT CẤU GẠCH ĐÁ

TCVN 5573:2011	Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế
----------------	--

KẾT CẤU GỖ & TRE – PHÒNG CHỐNG MỐI

TCVN 7958:2017	Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống mối cho công trình xây dựng mới
TCVN 8268:2017	Bảo vệ công trình xây dựng. Phòng chống mối công trình xây dựng đang sử dụng
TCVN 8573:2010	Tre - Thiết kế kết cấu

BẢO VỆ BÊ TÔNG

TCVN 9346:2012	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển
TCVN 11839:2017	Hệ bảo vệ bề mặt bê tông - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
TCVN 12041:2017	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Yêu cầu chung về thiết kế độ bền lâu và tuổi thọ trong môi trường xâm thực
TCVN 12251:2020	Bảo vệ chống ăn mòn cho kết cấu xây dựng

ĐƯỜNG ỐNG VÀ CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ

TCVN 4090:1985	Đường ống chính dẫn dầu và sản phẩm dầu. Tiêu chuẩn thiết kế
TCVN 5066:1990	Đường ống chính dẫn khí đốt, dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ đặt ngầm dưới đất – Yêu cầu chung về thiết kế chống ăn mòn
TCVN 8611:2023	Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) - Công trình và thiết bị - Thiết kế công trình trên bờ
TCVN 8612:2023	Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) - Công trình và thiết bị - Thiết kế và thử nghiệm cần xuất nhập LNG cho hệ thống kho cảng trên bờ
TCVN 8613:2023	Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) - Công trình và thiết bị - Quy trình giao nhận sản phẩm và vận hành cảng
TCXD 177:1993	Đường ống dẫn khí đặt ở đất liền. Quy định kỹ thuật tạm thời về hành lang an toàn

BÊ CHỨA KHÍ HÓA LỎNG VÀ CHẤT LỎNG BẰNG THÉP

TCVN 8615-1:2010	Thiết kế, chế tạo tại công trình bể chứa bằng thép, hình trụ đứng, đáy phẳng dùng để chứa các loại khí hóa lỏng được làm lạnh ở nhiệt độ vận hành từ 0°C đến -165°C - Phần 1: Quy định chung
TCVN 8615-2:2010	Thiết kế, chế tạo tại công trình bể chứa bằng thép, hình trụ đứng, đáy phẳng dùng để chứa các loại khí hóa lỏng được làm lạnh ở nhiệt độ vận hành từ 0°C đến -165°C - Phần 2: Các bộ phận kim loại
TCVN 8615-3:2010	Thiết kế, chế tạo tại công trình bể chứa bằng thép, hình trụ đứng, đáy phẳng dùng để chứa các loại khí hóa lỏng được làm lạnh ở nhiệt độ vận hành từ 0°C đến -165°C - Phần 3: Các bộ phận bê tông
TCVN 10262:2014	Bồn thép chứa chất lỏng cháy được và chất lỏng dễ cháy

CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG

TCVN 4054:2005	Đường ô tô – Yêu cầu thiết kế
TCVN 4117:1985	Đường sắt khổ 1435mm - Tiêu chuẩn thiết kế
TCVN 4527:1988	Hầm đường sắt và hầm đường ô tô – Tiêu chuẩn thiết kế
TCVN 5729:2012	Đường ô tô cao tốc – Yêu cầu thiết kế
TCVN 8810:2025	Đường cứu nạn ô tô – Yêu cầu thiết kế
TCVN 8893:2020	Cấp kỹ thuật đường sắt quốc gia
TCVN 9859:2013	Bến phà, bến cầu phao đường bộ - Yêu cầu thiết kế
TCVN 10380:2014	Đường giao thông nông thôn – Yêu cầu thiết kế
TCVN 10834:2015	Móng cọc ống thép dạng cọc đơn dùng cho công trình cầu - Tiêu chuẩn thiết kế
TCVN 10907:2015	Sân bay dân dụng - Mặt đường sân bay - Yêu cầu thiết kế
TCVN 11364:2016	Sân bay dân dụng - Đường cất hạ cánh - Yêu cầu thiết kế
TCVN 11793:2017	Đường sắt đô thị khổ đường 1000 mm - Yêu cầu thiết kế tuyến
TCVN 11815:2017	Thiết kế công trình phụ trợ trong thi công cầu
TCVN 11823-1:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 1: Yêu cầu chung
TCVN 11823-2:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 2: Tổng thể và đặc điểm vị trí
TCVN 11823-3:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 3: Tải trọng và hệ số tải trọng
TCVN 11823-4:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 4: Phân tích và đánh giá kết cấu
TCVN 11823-5:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 5: Kết cấu bê tông
TCVN 11823-6:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 6: Kết cấu thép
TCVN 11823-9:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 9: Mặt cầu và hệ mặt cầu
TCVN 11823-10:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 10: Nền móng
TCVN 11823-11:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 11: Mố, trụ và tường chắn
TCVN 11823-12:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 12: Kết cấu vùi và áo hầm
TCVN 11823-13:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 13: Lan can
TCVN 11823-14:2017	Thiết kế cầu đường bộ - Phần 14: Khe co giãn và gối cầu
TCVN 12882:2020	Đánh giá tải trọng khai thác cầu đường bộ

TCVN 13342:2021	Thiết kế đường sắt tốc độ cao – Tham số thiết kế tuyến đường
TCVN 13346:2021	Công trình phòng chống đất sụt trên đường ô tô – Yêu cầu khảo sát và thiết kế
TCVN 13566-6:2022	Ứng dụng đường sắt – Đường ray – Tà vẹt và tấm đỡ bê tông – Phần 6: Thiết kế
TCVN 13592:2022	Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế
TCVN 13594-1:2022	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435mm, vận tốc đến 350 km/h – Phần 1: Yêu cầu chung
TCVN 13594-2:2022	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435mm, vận tốc đến 350 km/h – Phần 2: Thiết kế tổng thể và đặc điểm vị trí
TCVN 13594-3:2022	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435mm, vận tốc đến 350 km/h – Phần 3: Tải trọng và tác động
TCVN 13594-4:2022	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435mm, vận tốc đến 350 km/h – Phần 4: Phân tích và đánh giá kết cấu
TCVN 13594-5:2023	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350km/h – Phần 5: Kết cấu bê tông
TCVN 13594-6:2023	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350km/h – Phần 6: Kết cấu thép
TCVN 13594-7:2023	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350 km/h – Phần 7: Kết cấu liên hợp thép – Bê tông cốt thép
TCVN 13594-8:2023	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350 km/h – Phần 8: Gối cầu, khe co giãn, lan can
TCVN 13594-9:2023	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350 km/h – Phần 9: Địa kỹ thuật và nền móng
TCVN 13594-10:2023	Thiết kế cầu đường sắt khổ 1435 mm, vận tốc đến 350 km/h – Phần 10: Cầu chịu tác động của động đất.
TCVN 13937-1:2024	Ứng dụng đường sắt – Hệ thống đường ray không đá ba lát – Phần 1: Yêu cầu chung
TCVN 13937-2:2024	Ứng dụng đường sắt – Hệ thống đường ray không đá ba lát – Phần 2: Thiết kế hệ thống, các hệ thống con và các thành phần

TCVN 14341:2025 **Luồng đường thủy nội địa – Yêu cầu thiết kế công trình chỉnh trị**

CÔNG TRÌNH SÔNG, BIỂN, CẢNG BIỂN & CẢNG THỦY NỘI ĐỊA

TCVN 6170-1:2017	Giàn cố định trên biển - Phần 1: Quy định chung
TCVN 6170-2:2017	Giàn cố định trên biển Phần 2: Điều kiện và tải trọng môi trường
TCVN 6170-3:2017	Giàn cố định trên biển - Phần 3: Tải trọng thiết kế

TCVN 6170-4:2017	Giàn cố định trên biển - Phần 4: Thiết kế kết cấu thép
TCVN 6170-5:1999	Công trình biển cố định - Phần 5: Thiết kế kết cấu hợp kim nhôm
TCVN 6170-6:2019	Giàn cố định trên biển - Phần 6: Thiết kế kết cấu bê tông
TCVN 6170-7:1999	Công trình biển cố định. Kết cấu. Phần 7: Thiết kế móng
TCVN 6170-8:2020	Giàn cố định trên biển - Phần 8: Hệ thống chống ăn mòn
TCVN 6170-9:2019	Giàn cố định trên biển - Phần 9: Giàn thép kiểu jacket
TCVN 6170-10:2019	Giàn cố định trên biển - Phần 10: Giàn trọng lực bê tông
TCVN 6170-13:2021	Giàn cố định trên biển - Phần 13: Quản lý tính toàn vẹn của kết cấu
TCVN 8419:2022	Công trình bảo vệ đê, bờ sông – Yêu cầu thiết kế
TCVN 9901:2023	Công trình đê biển - Yêu cầu thiết kế.
TCVN 10264:2014	Bảo vệ catốt cho các kết cấu thép của cảng biển và công trình biển - Yêu cầu thiết kế
TCVN 11419:2016	Luồng tàu biển - Yêu cầu thiết kế
TCVN 11820-1:2017	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế - Phần 1: Nguyên tắc chung
TCVN 11820-2:2017	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế - Phần 2: Tải trọng và tác động
TCVN 11820-3:2019	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế - Phần 3: Yêu cầu về vật liệu
TCVN 11820-4-1:2020	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế - Phần 4-1: Nền móng
TCVN 11820-4-2:2020	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế - Phần 4-2: Cải tạo đất
TCVN 11820-5:2021	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế - Phần 5: Công trình bến
TCVN 11820-6:2023	Công trình cảng biển – Yêu cầu thiết kế – Phần 6: Đê chắn sóng
TCVN 11820-9:2023	Công trình cảng biển – Yêu cầu thiết kế – Phần 9: Nạo vét và tôn tạo
TCVN 12250:2018	Cảng thủy nội địa - Công trình bến - Yêu cầu thiết kế
TCVN 13330:2021	Công trình cảng biển - Yêu cầu bảo trì
TCVN 14487:2025	Cảng cá – Yêu cầu chung

THÍ NGHIỆM CỌC

TCVN 9393:2012	Cọc - Phương pháp thử nghiệm tại hiện trường bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục
TCVN 9396:2012	Cọc khoan nhồi - Xác định tính đồng nhất của bê tông - Phương pháp xung siêu âm

TCVN 9397:2012	Cọc - Kiểm tra khuyết tật bằng phương pháp động biến dạng nhỏ
TCVN 11321:2016	Cọc - Phương pháp thử động biến dạng lớn
TCXD 88:1982	Cọc. Phương pháp thí nghiệm hiện trường
TCXD 196:1997	Nhà cao tầng - Công tác thử tĩnh và kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi

THÍ NGHIỆM NỀN ĐẤT VÀ MẶT ĐƯỜNG TẠI HIỆN TRƯỜNG

TCVN 8821:2011	Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng đường bằng vật liệu rời tại hiện trường
TCVN 8861:2011	Áo đường mềm - Xác định mô đun đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép cứng
TCVN 8864:2011	Mặt đường ô tô – Xác định độ bằng phẳng bằng thước dài 3,0 mét
TCVN 8865:2011	Mặt đường ô tô – Phương pháp đo và đánh giá xác định độ bằng phẳng theo chỉ số độ gồ ghề quốc tế IRI
TCVN 8866:2011	Mặt đường ô tô – Xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát - Thử nghiệm
TCVN 8867:2011	Áo đường mềm – Xác định mô đun đàn hồi chung của kết cấu bằng cân đo vồng Benkeman
TCVN 9350:2012	Đất xây dựng- Phương pháp phóng xạ xác định độ ẩm và độ chặt của đất tại hiện trường
TCVN 9351:2012	Đất xây dựng- Phương pháp thí nghiệm hiện trường- Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)
TCVN 9352:2012	Đất xây dựng- Phương pháp thí nghiệm xuyên tĩnh
TCVN 9354:2012	Đất xây dựng- Phương pháp xác định mô đun biến dạng hiện trường bằng tấm nén phẳng
TCVN 10184:2021	Đất xây dựng – Thí nghiệm cắt cánh hiện trường cho đất dính
TCVN 12791:2020	Xác định độ chặt của đất tại hiện trường bằng phương pháp dao dai

DANH MỤC CÁC TIÊU CHUẨN ĐÃ HỦY BỎ

Ký hiệu Tiêu chuẩn	Tên Tiêu Chuẩn
TCVN 3993:1985	Chống ăn mòn trong xây dựng. Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
TCVN 3994:1985	Chống ăn mòn trong xây dựng. Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Phân loại môi trường xâm thực
TCVN 5309:2016	Giàn di động trên biển - Phân cấp
TCVN 5310:2016	Giàn di động trên biển - Thân giàn
TCVN 5312:2016	Giàn di động trên biển - Ổn định
TCVN 5313:2016	Giàn di động trên biển - Phân khoang
TCXD 40:1987	Kết cấu xây dựng và nền. Nguyên tắc cơ bản về tính toán
TCXD 45:1978	Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình
TCXD 149:1986	Bảo vệ kết cấu xây dựng khỏi bị ăn mòn
TCXD 160:1987	Khảo sát địa kỹ thuật phục vụ cho thiết kế và thi công móng cọc
TCXD 169:1989	Nhà nâng sàn - Tiêu chuẩn thiết kế
TCXD 174:2003	Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm xuyên tĩnh
TCXD 204:1998	Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống mối cho công trình xây dựng mới
TCXD 205:1998	Móng cọc. Tiêu chuẩn thiết kế
TCXD 227:1999	Cốt thép trong bê tông - Hàn hồ quang
TCXD 234:1999	Nối cốt thép có gờ bằng phương pháp đập dập ống nối - Hướng dẫn thiết kế, thi công và nghiệm thu
TCXD 245:2000	Gia cố nền đất yếu bằng bắc thấm thoát nước
TCXDVN 80:2002	Đất xây dựng - Phương pháp xác định mô đun biến dạng tại hiện trường bằng tấm nén phẳng
TCXDVN 104:2007	Đường đô thị – Yêu cầu thiết kế
TCXDVN 194:2006	Nhà cao tầng - Công tác khảo sát địa kỹ thuật
TCXDVN 267:2002	Lưới thép hàn dùng trong kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế, thi công lắp đặt và nghiệm thu

TCXDVN 269:2002	Cọc - Phương pháp thí nghiệm bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục
TCXDVN 270:2002	Khảo sát đánh giá tình trạng nhà và công trình xây gạch đá
TCXDVN 290:2002	Băng chắn nước dùng trong mỗi nôi công trình xây dựng - Yêu cầu sử dụng.
TCXDVN 313:2004	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt dưới tác động của khí hậu nóng ẩm
TCXDVN 327:2004	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển
TCXDVN 338:2005	Kết cấu thép. Tiêu chuẩn thiết kế
TCXDVN 356:2005	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế
TCXDVN 358:2005	Cọc khoan nhồi- Phương pháp xung siêu âm xác định tính đồng nhất của bê tông
TCXDVN 359:2005	Cọc - Thí nghiệm kiểm tra khuyết tật bằng phương pháp động biến dạng nhỏ
TCXDVN 363:2006	Kết cấu bê tông cốt thép - Đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu chịu uốn trên công trình bằng phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh
TCXDVN 366:2006	Chỉ dẫn kỹ thuật công tác địa chất công trình cho xây dựng trong vùng Kast
TCXDVN 373:2006	Chỉ dẫn đánh giá mức độ nguy hiểm của kết cấu nhà
TCXDVN 375:2006	Thiết kế công trình chịu động đất
TCXDVN 385:2006	Phương pháp gia cố nền đất bằng trụ đất xi măng

